

MỘT SỐ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC PHÂN GIỚI CẮM MỐC BIÊN GIỚI GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC LÁNG GIỀNG

ThS. PHAN THỊ NGUYỆT QUẾ, KS. NGUYỄN VĂN SƠN

Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam

Tóm tắt:

Công tác biên giới là một nhiệm vụ hết sức quan trọng đối với mỗi quốc gia. Việt Nam có đường biên giới với ba nước trên đất liền và nhiều quốc gia trên biển Đông. Trong những năm qua, Việt Nam và các quốc gia láng giềng đã và đang thực hiện công tác phân định biên giới trên đất liền và trên biển. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam là cơ quan quản lý Nhà nước về đo đạc và bản đồ, đã có những hoạt động trong việc đảm bảo kỹ thuật cho công tác biên giới. Bài báo này nêu một số hoạt động cơ bản của Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc phân định biên giới lãnh thổ.

1. Công tác đàm phán và hoạch định đường biên giới quốc gia trên đất liền

- *Tuyến biên giới Việt Nam - Lào:* Bắt đầu từ năm 1976, sau nhiều vòng đàm phán từ cấp chuyên viên đến cấp Chính phủ Việt Nam và Lào thống nhất ký Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Lào vào ngày 18/7/1977, đính kèm Hiệp ước hoạch định là bộ bản đồ Bonne 1/100.000 của Sở địa dư Đông Dương thành lập vào những năm 1945 và gần năm 1945, đây là bộ bản đồ do Pháp thành lập nên mang tính khách quan về đường biên giới giữa hai nước.

- *Tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia:* Năm 1983 Việt Nam và Campuchia thống nhất lấy đường biên giới được thể hiện trên bộ bản đồ Bonne 1/100.000 do Sở địa dư Đông Dương xuất bản vào những năm 1954 và gần năm 1954. Hai bên đã thống nhất ký kết Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Campuchia vào ngày 18/12/1985.

Đính kèm Hiệp ước là bộ bản đồ Bonne 1/100.000 gồm 26 mảnh, hai bên thống nhất

giao cho Cục Đo đạc và Bản đồ Nhà nước (Việt Nam) in lại bộ bản đồ UTM 1/50.000 gồm 40 mảnh (in không có đường biên giới), sau đó kỹ thuật hai bên chuyển vẽ đường biên giới từ bộ bản đồ Bonne sang bản đồ UTM 1/50.000 và dùng bộ bản đồ này để mô tả đường biên giới của Hiệp ước (lời văn của Hiệp ước); như vậy đính kèm Hiệp ước hoạch định biên giới ký ngày 18/12/1985 có hai bộ bản đồ Bonne 1/100.000 và UTM 1/50.000.

Năm 1986, sau khi hai Bên chuyển vẽ đường biên giới từ bản đồ đính kèm Hiệp ước lên sơ đồ 1/25.000 do Cục Đo đạc và Bản đồ nhà nước in phóng từ bản đồ UTM 1/50.000, hai bên đã làm thí điểm phân giới, cắm mốc tại tỉnh Tây Ninh và sau đó triển khai tiếp đến tỉnh Long An và Đồng Tháp. Do nội bộ Campuchia không ổn định, nên năm 1988 phía Campuchia đề nghị dừng việc phân giới, cắm mốc; như vậy trong 3 năm hai Bên mới cắm được 72 mốc và phân giới được hơn 200 km.

Sau 10 năm tạm dừng, đến năm 1998

hai bên nổi lại đàm phán giải quyết biên giới, sau nhiều phiên họp cấp chuyên viên và 5 phiên họp cấp Ủy ban liên hợp, hai bên đã dự thảo và trình Chính phủ hai nước ký kết Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới năm 1985 vào ngày 10/10/2005. Hiệp ước bổ sung đã điều chỉnh một số khu vực biên giới theo kiến nghị của phía Campuchia và điều chỉnh các sông, suối biên giới thành sông, suối chung theo thông lệ và tập quán quốc tế nhằm tạo điều kiện cho nhân dân hai nước khai thác và sử dụng chung nguồn nước.

- *Tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc:* Tháng 10/1993 hai nhà nước đã ký thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản giải quyết vấn đề biên giới lãnh thổ Việt - Trung là lấy Công ước hoạch định biên giới ký ngày 26/6/1887 giữa chính quyền bảo hộ Pháp với triều đình nhà Thanh - Trung Quốc, Công ước bổ sung Công ước hoạch định biên giới ký ngày 20/6/1895 và các văn kiện, bản đồ hoạch định, cắm mốc biên giới kèm theo làm căn cứ để xác định lại đường biên giới Việt - Trung.

Để giải quyết vấn đề biên giới, Trung Quốc trao cho Việt Nam bộ bản đồ địa hình khu vực biên giới tỷ lệ 1/50.000 gồm 34 mảnh do Trung Quốc đo vẽ trong giai đoạn 1980-1985. Căn cứ theo Công ước và tình hình quản lý thực tế, mỗi bên đã tự chuyển vẽ đường biên giới do Bên mình xác định lên bản đồ (Việt Nam gọi bản đồ này là bản đồ chủ trương). Sau đó hai bên trao cho nhau bộ bản đồ chủ trương để đối chiếu quan điểm thể hiện đường biên giới của mỗi nước. Sau khi giải quyết các khu vực không cùng quan điểm trên biên giới đến ngày 30/12/1999 hai nước ký "Hiệp ước biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa"; đính kèm Hiệp ước hoạch định biên giới là bộ bản đồ tỷ lệ 1/50.000 gồm 34 mảnh.

Năm 1996, hai bên đã thỏa thuận phối

hợp bay chụp ảnh hàng không khu vực biên giới để thành lập bản đồ để chuẩn bị cho giai đoạn phân giới cắm mốc. Công tác bay chụp thực hiện trong thời gian từ 1996 đến 1998. Năm 2000 hai bên đã phối hợp đo vẽ song phương thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/50.000 biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

Ngay sau khi ký Hiệp ước biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, hai bên đã thành lập Ủy ban liên hợp phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; thỏa thuận chia đường biên giới Việt - Trung thành 12 đoạn, giao cho 12 Nhóm liên hợp phối hợp tiến hành công tác phân giới cắm mốc trên thực địa. Tháng 12/2001, hai bên tiến hành cắm cột mốc đầu tiên tại cửa khẩu Móng Cái (Quảng Ninh - Việt Nam) - Đông Hưng (Quảng Tây - Trung Quốc). Từ tháng 10/2002, hai bên đồng loạt triển khai phân giới, cắm mốc trên toàn tuyến biên giới Việt - Trung.

2. Công tác phân định biên giới quốc gia Việt Nam trên đất liền

- *Phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc*

Công tác phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc được bắt đầu triển khai từ năm 2002 trên toàn tuyến với lực lượng kỹ thuật chủ yếu của Trung tâm Biên giới và Địa giới, Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Đường biên giới trên đất liền giữa Việt Nam - Trung Quốc thuộc phạm vi các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh của Việt Nam và tỉnh Vân Nam, tỉnh Quảng Tây của Trung Quốc.

Trong thời gian thực hiện công tác phân giới, cắm mốc hai bên đã cắm được 1.971 cột mốc, trong đó có 1.549 cột mốc chính và 422 cột mốc phụ. Với sự tham gia tích cực

của lực lượng cán bộ kỹ thuật đo đạc và bản đồ thuộc Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Đối với khu vực ngã ba biên giới ba nước Việt Nam - Lào - Trung Quốc, ba bên trao đổi thống nhất cắm mốc trên thực địa và lập mảnh bản đồ tỷ lệ 1/10.000 để đính kèm Hiệp ước. Hiệp ước đã được Chính phủ ba nước ký năm 2006. (Xem hình 1)

Ngay sau khi hoàn thành phân giới cắm mốc, bước sang năm 2009 Việt Nam và Trung Quốc thúc đẩy đàm phán để xây dựng 03 văn kiện: Nghị định thư phân giới cắm mốc, Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền và Hiệp định về cửa khẩu và quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc. Với sự nỗ lực chung, ngày 18/11/2009, tại Bắc Kinh, hai bên chính thức ký 3 văn kiện nêu trên đánh dấu hai nước đã hoàn thành trọn vẹn việc giải quyết vấn đề biên giới trên đất liền.

Ngày 14/7/2010, tại khu vực cửa khẩu Thanh Thủy (Hà Giang - Việt Nam) - Thiên Bảo (Vân Nam - Trung Quốc) hai bên tổ chức lễ công bố các văn kiện trên chính thức có hiệu lực. Các văn kiện này sẽ thay thế Công ước Pháp - Thanh 1887 và 1895.

- *Phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Lào*

Đường biên giới giữa Việt Nam và Lào dài khoảng 2.337 km, thuộc phạm vi 10 tỉnh của Việt Nam là: Điện Biên, Sơn La, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình,

Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam và Kon Tum với 10 tỉnh của phía Lào là: Phông Sả Ly, Luông Phạ Bang, Hủa Phăn, Xiêng Khoảng, Bo Lỳ Khăm Xay, Khăm Muộn, Sạ Vẳn Nạ Khệt, Sả Lạ Vẳn, Xê Koong và Ất Tạ Pư.

Thời Pháp thuộc, biên giới giữa Việt Nam - Lào được xác định bằng các Nghị định của Toàn quyền Đông Dương (Nghị định năm 1893, Nghị định năm 1895, Nghị định năm 1896; Nghị định năm 1900; Nghị định năm 1904; Nghị định năm 1916). Đồng thời với việc điều chỉnh đất đai theo các nghị định của Toàn quyền Đông Dương, thực dân Pháp đã tiến hành điều chỉnh đường biên giới và thể hiện trên bản đồ Bonne tỉ lệ 1/100.000 của Sở Địa dư Đông Dương.

Sau năm 1975, hai nước nỗ lực đàm phán về biên giới lãnh thổ (02/1976) thống nhất nguyên tắc lấy bản đồ Bonne tỷ lệ 1/100.000 của Nha Địa dư Đông Dương in năm 1945 để giải quyết vấn đề biên giới giữa hai nước; nơi nào không có bản đồ của Nha Địa dư Đông Dương năm 1945 thì dùng bản đồ in trước hay sau đó một vài năm.

Ngày 18/07/1977, Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đã được đại diện hai nhà nước Việt Nam và Lào ký tại thủ đô Viêng Chăn. Việc đàm phán thành công và ký kết Hiệp ước hoạch định biên giới quốc



Hình 1: Mốc ngã ba biên giới Việt Nam - Lào - Trung Quốc

gia là một thắng lợi to lớn của hai Đảng, hai Chính phủ và nhân dân hai nước, đánh dấu một bước quan trọng trong quá trình xây dựng biên giới Việt Nam - Lào trở thành biên giới hoà bình, hữu nghị, ổn định và hợp tác phát triển lâu dài.

Năm 1978, hai bên bắt đầu tiến hành phân giới, cắm mốc toàn bộ đường biên giới Việt Nam - Lào và hoàn thành công tác này vào năm 1987. Theo đó, trên toàn tuyến biên giới Việt Nam - Lào đã xây dựng được một hệ thống mốc quốc giới với số lượng 199 vị trí mốc tương ứng với 214 cột mốc; phù hợp với luật pháp quốc tế, thông lệ quốc tế và phản ánh đúng thực tế đường biên giới lịch sử hình thành giữa hai nước.

Các kết quả trên đã được hai bên ghi nhận trong Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (24/01/1986), Nghị định thư về việc phân giới và cắm mốc toàn bộ đường biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (24/01/1986), Nghị định thư bổ sung Nghị định thư về việc phân giới và cắm mốc toàn bộ đường biên giới quốc gia Việt Nam và Lào (16/10/1987).

Sau khi hoàn thành cơ bản công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa vào năm 1987, hai bên đã ký Hiệp định về Quy chế biên giới ngày 01/03/1990 và Nghị định thư bổ sung Hiệp định về Quy chế biên giới ngày 31/08/1997 nhằm tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho công tác bảo vệ và quản lý biên giới giữa hai nước.

Tuy nhiên, hệ thống mốc quốc giới lúc đó được xây dựng trong giai đoạn hai nước còn đang gặp nhiều khó khăn, kinh tế chưa phát triển, kỹ thuật hạn chế nên chưa đáp ứng được yêu cầu của một hệ thống mốc chính quy, đảm bảo tính ổn định lâu dài. Xuất phát từ thực tế trên Cục đo đạc và Bản

đồ Việt Nam giao cho Trung tâm Biên giới và Địa giới phối hợp với cơ quan biên giới của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đo đạc thành lập bộ bản đồ đường biên giới quốc gia Việt - Lào tỷ lệ 1/50.000 gồm 63 mảnh sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế, hệ độ cao Hòn Dấu - Hải Phòng.

Từ tháng 05/2008, Việt Nam và Lào chính thức triển khai *Kế hoạch tổng thể thực hiện công tác tăng dày và tôn tạo hệ thống mốc quốc giới Việt Nam - Lào* nhằm mục đích hoàn thiện hệ thống mốc quốc giới giữa hai nước theo hướng chính xác, hiện đại, bền vững và thống nhất trên toàn tuyến biên giới. Tổng số mốc tăng dày và tôn tạo và cọc dấu gồm 834 mốc + 168 cọc dấu được phân bố trên toàn tuyến với khoảng cách trung bình từ 2,5 km/mốc. Thời gian thực hiện Kế hoạch bắt đầu từ năm 2008, trong đó ưu tiên cắm mốc ở khu vực có cửa khẩu và khu vực có đường giao thông thuận lợi đi qua nhằm tăng cường hợp tác, giao lưu phát triển kinh tế và ổn định trật tự an toàn xã hội vùng biên giới. (Xem hình 2, 3)

Ngày 18/01/2008, Việt Nam và Lào đã cùng với Campuchia cắm mốc ngã ba biên giới và ngày 26/08/2008 tại Hà Nội, đã diễn ra Lễ ký Hiệp ước xác định giao điểm đường biên giới giữa ba nước. (Xem hình 4)

Tính đến tháng 12/2015, hai bên đã xác định và xây dựng được 1002 vị trí mốc và cọc dấu (đạt 100%). Hai bên phấn đấu hoàn thành toàn bộ công tác cắm mốc gồm: Nghị định thư và bộ bản đồ ghi nhận kết quả cắm mốc vào năm 2015.

- *Phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia*

Đường biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia dài khoảng 1.137km, bắt đầu từ điểm ngã ba biên giới giữa ba nước Việt Nam - Campuchia - Lào (thuộc tỉnh Kon Tum) tới điểm cuối cùng nằm trên bờ biển

giữa hai nước thuộc tỉnh Kiên Giang. Đường biên giới trên đất liền thuộc phạm vi 10 tỉnh phía Việt Nam: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang với 9 tỉnh phía Campuchia: Ratanakiri, Mondulakiri, Crache, Kampongcham, PreVeng, Svey Rieng, Kandal, Takeo, Kampot.

Thực hiện Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Campuchia ký năm 1985 và Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định ký năm 2005, hai bên dự kiến sẽ cắm tổng số 314 vị trí với 374 cột mốc; trên toàn tuyến biên giới và thực hiện công tác phân, giới giữa các mốc để làm rõ đường biên giới. Mốc 171 tại cửa khẩu Mộc Bài tỉnh Tây Ninh là mốc đầu tiên được hai Thủ tướng cắt băng khánh thành vào ngày 27 tháng 9 năm 2006; hai Thủ tướng cũng tổ chức quyết tâm tam phần đầu hoàn thành công tác

phân giới, cắm mốc trên toàn tuyến trong thời gian sớm nhất.

Hiện nay còn lại 07 khu vực hai Bên đang tiếp tục rà soát chuyển về đường biên giới và tổ chức phân giới, cắm mốc trên thực địa tại các tỉnh Kon Tum, Bình Phước, Đắk Lắk, Đắk Nông, Kiên Giang.

Với sự nỗ lực chung của hai nước, việc phân giới cắm mốc trên đất liền giữa Việt Nam - Campuchia đã hoàn thành ở các khu vực trọng điểm về kinh tế, xã hội, các cửa khẩu quốc tế, quốc gia, nơi có các tuyến đường giao thông quan trọng qua lại, phục vụ kịp thời cho việc phát triển kinh tế, xã hội;

Việc phân giới, cắm mốc Việt Nam - Campuchia nói riêng cũng như công tác cắm mốc nói chung đòi hỏi sự tham gia của rất nhiều các Bộ ngành liên quan.

Hình 5: Khánh thành mốc 171 tại cửa khẩu



Hình 2: Mốc cũ Việt Nam - Lào



Hình 3: Mốc mới Việt Nam - Lào



Hình 4: Mốc ngã ba biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia



Mộc Bài (tỉnh Tây Ninh, Việt Nam) - Bavet (tỉnh Svay Rieng, Campuchia)

3. Công tác biên giới phục vụ đàm phán, hoạch định và phân định đường biên giới quốc gia trên biển của Việt Nam

Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam cùng với Ủy ban Biên giới quốc gia - Bộ Ngoại giao (Trước đây gọi là Ban Biên giới chính phủ), đã tham gia xây dựng và đo đạc, tính toán các điểm cơ sở lãnh hải của Việt Nam trên cơ sở Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982. Sau nhiều năm thực hiện, chúng ta đã đạt được các kết quả như sau:

Ngày 12/11/1982 Việt Nam đã tuyên bố đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải Việt Nam gồm 11 điểm. Tuyên bố cũng nêu nguyên tắc xác định đường cơ sở từ đảo Côn Cỏ đến cửa vịnh Bắc Bộ; đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam.

Việt Nam - Campuchia: Ngày 7/7/1982 ký hiệp định về vùng nước lịch sử trong vịnh Thái Lan khẳng định chủ quyền của Việt Nam và Campuchia trong vùng Vịnh Thái Lan, tạo điều kiện cho việc thông thương qua lại, ổn định an ninh quốc phòng và khai thác hải sản trong vùng vịnh.

Việt Nam - Malaysia: Ngày 5/6/1992 ký thoả thuận "Hợp tác khai thác chung" trong khu vực thềm lục địa chồng lấn giữa hai nước; việc phân định ranh giới sẽ tiến hành khi có điều kiện thích hợp. Vùng biển chồng lấn này bao gồm hai khu vực phía Bắc và phía Nam của Malaysia; sau nhiều lần đàm phán phân định đường ranh giới trên biển giữa hai nước nhưng chưa giải quyết dứt

điểm được vì hai bên chưa thống nhất được hiệu lực về quyền lợi trên biển của mỗi nước.

Việt Nam - Thái Lan: Ngày 9/8/1997 ký Hiệp định phân định ranh giới trên biển. Đối với vùng biển ba bên Việt Nam - Thái Lan và Malaysia việc đàm phán giải quyết đường ranh giới trên biển phức tạp hơn do hiệu lực về quyền lợi trên biển của mỗi nước khác nhau. Sau nhiều vòng đàm phán ba bên mới thống nhất được với nhau đây là vùng khai thác chung, quyền lợi sau khi khai thác được chia theo tỷ lệ % tương ứng với hiệu lực của mỗi nước.

Việt Nam - Trung Quốc: Ngày 25/12/2000 ký Hiệp định phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa với Trung Quốc trong vịnh Bắc Bộ. Đây là một Hiệp định được ký kết giữa hai nước trên cơ sở các nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, không xâm phạm lẫn nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng cùng có lợi, cùng tồn tại hòa bình.

Việt Nam - Ấnô-nê-xia: Ngày 26/6/2003 ký Hiệp định phân định ranh giới thềm lục địa, đây là vùng biển có nhiều tiềm năng về dầu khí nên việc tính toán phân chia ranh giới hết sức khó khăn. Việc ký Hiệp định đã kết thúc 26 năm đàm phán giải quyết đường ranh giới trên biển giữa Việt Nam và Ấnô-nê-xia.

Việt Nam - Trung Quốc - Philippin: Năm 2005 ký thoả thuận về khảo sát địa chấn trong vùng biển chung.

Năm 2009, Việt Nam xây dựng báo cáo riêng trình liên hợp quốc vùng biển phía Bắc và cùng Malaysia xây dựng báo cáo chung trình liên hợp quốc để khẳng định ranh giới thềm lục địa vùng biển phía Nam Việt Nam trên biển Đông.

Ngày 19 tháng 12 năm 2015, dưới sự thống nhất chung của lãnh đạo cấp cao hai nước Việt Nam và Trung Quốc, Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam và Cục Điều tra địa chất Trung Quốc lần lượt tổ chức lễ khởi động khảo sát chung tại khu vực thoả thuận vùng

biển ngoài cửa vịnh Bắc Bộ tại TP. Đà Nẵng (Việt Nam) và TP. Quảng Châu (Trung Quốc). Mục tiêu của việc khảo sát chung là phục vụ công tác phân định ranh giới thêm lục địa, vùng đặc quyền kinh tế vùng biển ngoài cửa vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam, Trung Quốc và hợp tác cùng phát triển tại vùng biển này.○

Tài liệu tham khảo

[1]. Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, ký ngày 18 tháng 7 năm 1977.

[2]. Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, ký ngày 24 tháng 01 năm 1986.

[3]. Nghị định thư về việc phân giới trên thực địa và cắm mốc toàn bộ đường biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, ký ngày 24 tháng 01 năm 1986.

[4]. Nghị định thư bổ sung Nghị định thư về việc phân giới trên thực địa và cắm mốc toàn bộ đường biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký ngày 16 tháng 10 năm 1987.

[5]. Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Campuchia, ký ngày 18 tháng 12 năm 1985.

[6]. Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Campuchia, ký ngày 10 tháng 10 năm 2005.

[7]. Hiệp ước biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân Trung Hoa, ký ngày 30 tháng 12 năm 1999.

[8]. “Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thêm lục địa giữa hai nước trong vịnh Bắc Bộ” ký ngày 25 tháng 12 năm 2000.

[9]. “Hiệp ước về xác định giao điểm đường biên giới giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa” ký ngày 10 tháng 10 năm 2006.

[10]. Nghị định thư phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung quốc giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, ký ngày 18 tháng 11 năm 2009.○

Summary

Ensure the technicalities in the border demarcation between Vietnam and neighboring countries

MSc. Phan Thi Nguyet Que, Eng. Nguyen Van Son

Department of survey and mapping of Vietnam

Border issues are a very important task for each national territory. Vietnam has borders with three countries on the mainland and many countries on the East sea. In recent years, Vietnam and neighboring countries has been carrying out the implementation of border demarcation on the mainland and on the East sea. The Ministry of Natural Resources and Environment, The Department of Survey and Mapping of Vietnam which is state management agency in charge of geodesy and cartography have been active in securing technical demarcation work. This paper outlines some basic operations of the Department of Survey and Mapping of Vietnam, and the Ministry of Natural Resources and Environment in the delimitation of territorial boundaries.○